

PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH DẠY NGHỀ THEO MÔ ĐUN THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP

• Vũ Xuân Hùng

ABSTRACT:

The paper presents researches in several opinions, contents and real baser of developing curricula by module. In this basics, it proposes several solutions to continuously developing vocational training curricula by module in Vietnam in coming years.

Sự phát triển của nền kinh tế, đặc biệt là sự phát triển của khoa học công nghệ đang hàng ngày, hàng giờ làm thay đổi bộ mặt của nền sản xuất, dẫn đến sự thay đổi thường xuyên về tính chất và nội dung lao động nghề nghiệp. Nhiều nghề mới xuất hiện, nhiều nghề cũ mất đi và những nghề còn lại cũng được thường xuyên phát triển. Những thay đổi đó, đặt ra yêu cầu khác nhau về đào tạo, đào tạo lại và đào tạo thay đổi nghề nghiệp.

Phát triển chương trình theo mô đun ngày càng tỏ ra là một phương thức phát triển chương trình tiên tiến. Theo phương thức này, nội dung của chương trình đào tạo trở nên uyển chuyển hơn, không gò bó, cứng nhắc, luôn cập nhật được những biến động của khoa học kỹ thuật, của nền kinh tế - xã hội, gắn đào tạo với thực tiễn, phù hợp với người học và nhu cầu của thị trường lao động.

Trong những năm gần đây, phương thức đào tạo theo mô đun đã được nghiên cứu, triển khai, áp dụng vào lĩnh vực dạy nghề ở Việt Nam. Tuy nhiên, việc tiếp cận và ứng dụng vẫn tỏ ra khá chậm. Bài viết sau đây sẽ làm sáng tỏ một số nội dung, quan điểm liên quan đến phương thức đào tạo mới mẻ này, đánh giá thực trạng và kiến nghị một số giải pháp nhằm phát triển hơn nữa phương thức đào tạo này trong hệ thống dạy nghề Việt Nam.

I. KHÁI QUÁT VỀ PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH THEO MÔ ĐUN

1. Các quan điểm về mô đun

Có khá nhiều quan điểm khác nhau về mô đun, có thể liệt kê ở 3 quan điểm chính sau:

* *Quan điểm 1:* Mô đun được hiểu là những phân trình độ được đào tạo ngắn hạn, khép kín và kiểm tra đánh giá được. Trình độ tổng thể được phân ra thành các mô đun, học xong mỗi mô đun đều được kiểm tra và cấp văn bằng chứng chỉ. Người học, học đến đâu có thể sử dụng ngay đến đó, không cần phải tổ chức thi tốt nghiệp.

Quan điểm này bị phê phán là dễ dẫn đến phát triển con người một cách phiến diện. Về phương diện quản lý cần có những quy định chặt chẽ trong việc kiểm tra đánh giá xác nhận kết quả các mô đun tạo thành trình độ.

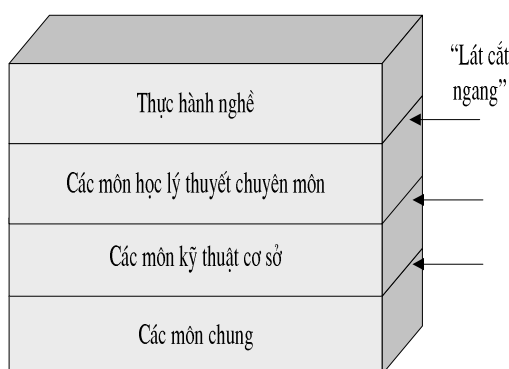
* *Quan điểm 2:* Mô đun được hiểu là những phân trình độ có thể được đánh giá xác nhận. Nhưng các mô đun thành phần đó luôn là một bộ phận của trình độ nghề tổng thể. Việc kiểm tra, đánh giá, xác nhận kết quả theo các mô đun đơn lẻ không thay cho kỳ thi tốt nghiệp.

Quan điểm này phù hợp ý tưởng đào tạo theo mô đun đối với hệ chính quy dài hạn, nhưng không hạn chế áp dụng cho đào tạo ngắn hạn.

* *Quan điểm 3:* Mô đun được hiểu thuần túy là đơn vị học tập (học phần). Nội dung đào tạo được chia nhỏ theo mục tiêu đào tạo

thành phần được thực hiện bằng phương pháp dạy học theo dự án và hình thức tổ chức đào tạo cuốn chiếu theo môn học.

Tuy có những quan điểm khác nhau về mô đun, nhưng đều thống nhất ở chỗ: Mô đun là những phần trình độ xác định, được kiểm tra đánh giá xác nhận. Đào tạo theo mô đun mang tính mềm dẻo, linh hoạt. Nó cho phép thích ứng liên tục với chương trình nhằm đảm bảo sự phù hợp của nó với nhu cầu mở của thị trường lao động. Đào tạo theo mô đun vừa mang tính độc lập tương đối vừa mang tính liên thông đảm bảo nguyên lý tích lũy trình độ, vì vậy giúp người học hoàn thiện trình độ ở mức tổng thể cao hơn. Mô đun có thể ảnh hưởng tới việc tổ chức, kết cấu của quá trình đào tạo. Ngoài ra, mô đun mang tính chất trọn vẹn, đơn lẻ, tích hợp, tự hoàn thiện và có thể lắp ghép phát triển.



Hình 1: Mô hình cấu trúc CTĐ theo môn học

2. Các kiểu cấu trúc chương trình đào tạo

2.1. Kiểu chương trình đào tạo theo môn học

Đây là kiểu chương trình đào tạo truyền thống, theo thời gian, lớp bài, khóa học. Chương trình thường được xây dựng theo các môn học, chương, mục... ít bám sát với các công việc thực tế của nghề.

Trong kiểu chương trình này, các môn học được tạo thành bởi các lát cắt ngang (H1). Các môn chung, các môn văn hóa phổ thông, các môn học kỹ thuật cơ sở, phần lý thuyết chuyên môn, phần thực hành nghề

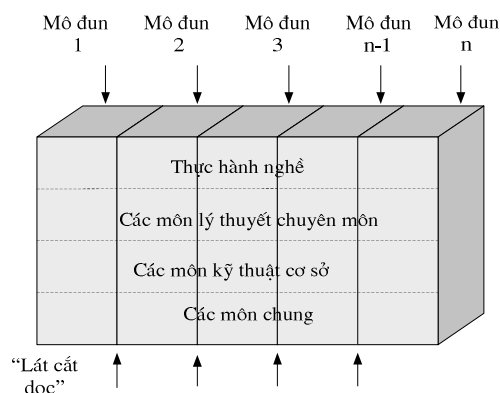
được cấu trúc riêng biệt, chúng liên kết với nhau một cách tương đối độc lập.

2.2. Kiểu chương trình đào tạo theo mô đun kỹ năng hành nghề (MKH)

Đây là một phương thức đào tạo nhằm cung cấp cho người học có kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo, hành vi thái độ tương ứng với một nghề nghiệp nào đó trong xã hội ở các trình độ khác nhau.

Trong chương trình đào tạo theo mô đun kỹ năng hành nghề, khái niệm môn học bị phá vỡ. Toàn bộ nội dung kiến thức khoa học đã tích hợp lý thuyết và thực hành, giúp người học nhanh chóng hình thành được các năng lực hoạt động nghề nghiệp. Các lát cắt dọc thay thế cho lát cắt ngang. Chương trình được xây dựng trên các vấn đề trọn vẹn của các mô đun. Trong trường hợp này, ranh giới giữa các lĩnh vực kiến thức và kỹ năng không còn nữa.

Đào tạo nghề theo MKH sẽ rất thuận lợi cho các loại hình đào tạo ngắn hạn, còn đối với hệ đào tạo dài hạn thì cần được vận dụng từng bước và phối hợp giữa phương thức đào tạo theo MKH với phương thức đào tạo truyền thống hiện nay.

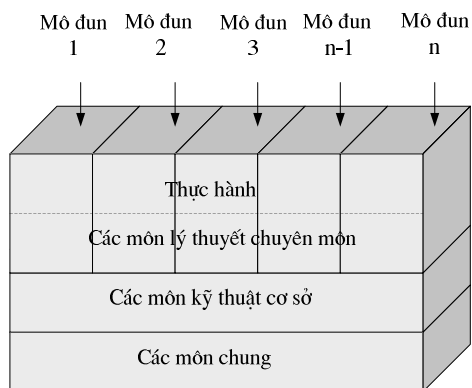


Hình 2: Mô hình cấu trúc CTĐT theo kỹ năng hành nghề

2.3. Kiểu chương trình đào tạo kết hợp

Thực chất của kiểu chương trình này là sự kết hợp giữa chương trình đào tạo theo môn học (kiểu truyền thống) và chương trình theo mô đun kỹ năng hành nghề.

Theo kiểu chương trình này, khối kiến thức các môn chung, các môn kỹ thuật cơ sở là một thành phần của chương trình đào tạo theo mô đun và được mô đun hóa thành các học phần. Phần lý thuyết chuyên môn và thực hành nghề được tích hợp thành các mô đun (mô đun kỹ năng) (H3).



Hình 3: Mô hình cấu trúc CTĐT kết hợp

*** Mối quan hệ giữa môn học và mô đun:**

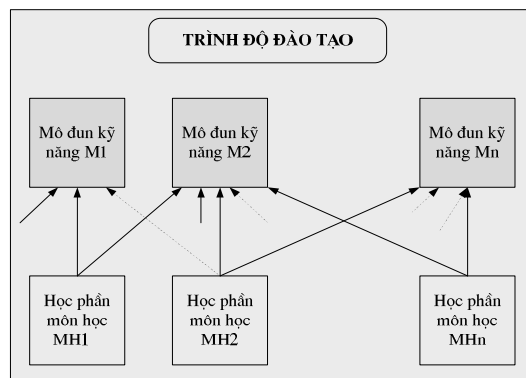
- Mô đun kỹ năng (M): Hình thành năng lực thực hiện một nhiệm vụ nghề;
- Học phần môn học (MH): Những kiến thức môn chung, KTCS góp phần hình thành năng lực thực hiện cũng như trình độ đào tạo.

Mô đun kỹ năng và môn học là những thành phần cơ bản trong kiểu chương trình kết hợp. Ngay trong cùng một cấp trình độ đào tạo, các thành phần này có mối quan hệ với nhau tạo nên một chỉnh thể thống nhất.

Trong mối quan hệ này, các đường mũi tên nét đứt thể hiện mối liên hệ có thể. Mối liên hệ này xảy ra trong các trường hợp khi một học phần môn học có thể tham gia vào việc hình thành nhiều năng lực thực hiện (mô đun) trong cùng trình độ hoặc có thể tham gia vào việc hình thành năng lực thực hiện ở trình độ cao hơn (dưới dạng các đơn vị học trình). Mối quan hệ này thể hiện tính mềm dẻo trong xây dựng chương trình (H4).

Chương trình đào tạo kết hợp giữa môn học và mô đun có nhiều ưu điểm, do kết hợp được hai kiểu chương trình đào tạo. Với chương trình đào tạo kiểu này, sẽ tạo khả năng tốt để tổ chức quá trình đào tạo nghề

một cách linh hoạt, năng động, giảm thiểu tối đa sự trùng lặp nội dung do có sự tích hợp giữa lý thuyết chuyên môn và thực hành nghề, điều đặc biệt là nâng cao năng lực thực hành của người học.



Hình 4: Mối quan hệ giữa môn học và mô đun

II. THỰC TRẠNG ĐÀO TẠO NGHỀ THEO MÔ ĐUN Ở VIỆT NAM

1. Quá trình chuyển giao đào tạo nghề theo mô đun vào Việt Nam

Đào tạo theo mô đun đã có từ rất sớm trên thế giới. Ngay từ những năm 1920, ở Mỹ đã sử dụng mô đun trong đào tạo bổ túc tức thời cho công nhân làm trong các dây chuyền sản xuất ô tô của hãng General Motor và Ford. Sau đó, do tính ưu việt, phương thức này đã được phổ biến rộng rãi ở Anh, Pháp, Thụy Điển, Úc... và nhiều nước khác ở Châu Á như Thái Lan, Nam Triều Tiên, Philipin, Ấn Độ, Pakistan.... Đặc biệt, từ năm 1982, việc nghiên cứu và tìm kiếm về Các mô đun và hiệu quả của chúng đã phát triển và đạt kết quả ở nhiều nước trên thế giới.

Ở Việt Nam, từ năm 1970 đã có những công trình ban đầu nghiên cứu về đào tạo nghề theo mô đun dựa theo nguồn tài liệu của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) và một số nước như Úc, Mỹ, Hà Lan, Nga. Năm 1986, Viện Nghiên cứu Khoa học Dạy nghề, với sự tài trợ của UNESCO đã tổ chức hội thảo về phương pháp biên soạn nội dung đào tạo nghề theo mô đun. Tiếp đó, năm 1990 Bộ Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức hội thảo với sự tài trợ của ILO nhằm tìm hiểu khả năng

ứng dụng phương thức đào tạo nghề theo mô đun (MES) ở Việt Nam. Tháng 5 năm 1992, Trung tâm Phương tiện Kỹ thuật Dạy nghề (Credepro) cũng đã tổ chức hội thảo về phương pháp tiếp cận đào tạo nghề theo MES với sự tài trợ của UNDP.

Bên cạnh đó, một số Trung tâm Dạy nghề dưới sự chỉ đạo của Vụ Dạy nghề đã thử nghiệm biên soạn tài liệu và tổ chức đào tạo nghề ngắn hạn theo mô đun. Một số trường Dạy nghề bước đầu tiếp cận, biên soạn, thử nghiệm các mô đun cho đào tạo nghề dài hạn dưới sự tài trợ của các dự án như Dự án VN 7301, Chương trình khoa học công nghệ cấp Nhà nước KX - 07, Dự án Mô đun hóa chương trình đào tạo nghề ở Việt Nam do tổ chức SIAST - Canada tài trợ, Dự án Dạy nghề Việt Đức (Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thủ Đức) do bang Baden-Wurtemberg tài trợ và một số dự án khác.

Như vậy có thể nói rằng, việc chuyển giao phương thức đào tạo nghề theo mô đun được thực hiện tốt ở Việt Nam, từ việc tiếp cận nghiên cứu đến việc triển khai thử nghiệm, đặc biệt là được sự giúp đỡ của nhiều tổ chức quốc tế và một số nước trên thế giới.

2. Thực trạng dạy nghề theo mô đun ở Việt Nam

*** Về mặt cơ sở lý luận:**

Đã có nhiều công trình nghiên cứu khoa học đi sâu nghiên cứu vấn đề này. Chương trình khoa học công nghệ cấp Nhà nước KX-07, do GS. TS. Nguyễn Minh Đường làm chủ nhiệm đề tài và Viện Nghiên cứu Đại học và Giáo dục Chuyên nghiệp là cơ quan chủ trì, đã giới thiệu sản phẩm Mô đun kỹ năng hành nghề - Phương pháp tiếp cận hướng dẫn biên soạn và áp dụng vào năm 1993. Công trình đã làm sáng tỏ bản chất, hướng tiếp cận, áp dụng mô đun kỹ năng hành nghề trong đào tạo nghề. Tiếp đó năm 1995, PGS. TS. Nguyễn Đức Trí (chủ nhiệm đề tài), cùng tập thể các nhà khoa học của Viện Nghiên cứu và Phát triển Giáo dục đã thực hiện đề tài Nghiên cứu ứng dụng phương thức đào tạo nghề theo mô đun kỹ năng hành nghề. Cũng có thể đánh giá đây là đề tài nghiên cứu ứng dụng về MKH một cách đầy

đủ nhất. Đề tài góp phần làm rõ cơ sở khoa học tiếp cận và ứng dụng MKH, góp phần vào việc đổi mới chương trình, phương pháp dạy học trong đào tạo nghề. Ngoài ra còn một số đề tài khác, một số luận án tiến sỹ cũng đã nghiên cứu về vấn đề này. Tất cả đều góp phần to lớn vào việc mở đường cho việc ứng dụng phương thức đào tạo theo mô đun ở Việt Nam

*** Về mặt cơ chế chính sách:**

Trong những năm gần đây, Nhà nước ta đã quan tâm nhiều đến phương thức đào tạo theo mô đun, tạo ra những cơ chế, chính sách phù hợp, quan tâm đầu tư nghiên cứu, xây dựng chương trình khung, chương trình chuẩn, tạo ra những cơ sở pháp lý hỗ trợ cho việc phát triển các chương trình đào tạo theo mô đun đối với chương trình đào tạo ngắn hạn và dài hạn.

*** Về mặt triển khai, ứng dụng, xây dựng chương trình**

Năm 1988, Vụ Trung học Chuyên nghiệp và Dạy nghề, đã cho thí điểm ở một số cơ sở đào tạo. Năm 1993, theo quyết định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, mô đun kỹ năng hành nghề đã trở thành phương thức đào tạo nghề chủ yếu trong dạy nghề ngắn hạn. Đồng thời MKH còn được ứng dụng vào việc dạy nghề cho học sinh phổ thông trung học phân ban song song với phương thức đào tạo truyền thống.

Ngoài ra Vụ THCN-DN đã tổ chức biên soạn và Bộ Giáo dục và Đào tạo duyệt, ban hành tài liệu MKH cho khoảng 20 nghề. Đặc biệt gần đây, Tổng cục Dạy nghề - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã xây dựng 75 chương trình đào tạo nghề cho 48 nghề phổ biến (với 48 bộ tiêu chuẩn nghề), trong đó có 44 chương trình trung cấp nghề và 31 chương trình cao đẳng nghề.

Bên cạnh đó, một số cơ sở đào tạo, dưới sự tài trợ, giúp đỡ của các tổ chức quốc tế, các dự án dạy nghề trong và ngoài nước đã thí điểm triển khai áp dụng phương thức đào tạo theo mô đun vào cơ sở mình.

Tuy nhiên cho đến thời điểm này, vẫn chưa có bộ chương trình đào tạo khung theo mô

đun, chưa có những bộ chương trình đào tạo chuẩn cho từng nghề. Với những cơ sở đào tạo nghề bước đầu ứng dụng mô đun trong đào tạo nhưng nhìn chung chưa theo một quy trình thống nhất trong việc tổ chức, phát triển chương trình đào tạo, đặc biệt đối với đào tạo dài hạn.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH DẠY NGHỀ THEO MÔ ĐUN

Nhìn nhận, đánh giá khách quan qua một chặng đường dài từ thập niên 80 đến nay, mặc dù đã có sự đầu tư, chuẩn bị nhưng việc tiếp cận ứng dụng phát triển chương trình theo mô đun trong các cơ sở đào tạo còn nhiều lúng túng. Do vậy, số cơ sở đào tạo sử dụng phương thức đào tạo này còn ít, hạn chế ứng dụng ở loại hình đào tạo chính quy dài hạn và nếu có thì mới chỉ dừng ở một số nghề. Nhiều cơ sở đào tạo, xây dựng xong chương trình nhưng rất khó khăn trong triển khai thực hiện.

Trong thời gian tới, để phát triển mạnh hơn nữa phương thức đào tạo này, theo chúng tôi cần phải thực hiện một số giải pháp chính sau:

Giải pháp về mặt quản lý:

- Cần có sự chỉ đạo thống nhất, thông suốt từ Nhà nước, các Bộ ngành đến các cơ sở đào tạo về cách thức phát triển chương trình;
- Hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật như quy định khung chương trình mô đun, tiêu chuẩn kỹ năng nghề, hệ thống kiểm tra, đánh giá, cấp văn bằng chứng chỉ...v.v. tạo ra môi trường pháp lý thuận lợi để phương thức này phát triển.
- Trong việc tổ chức thực hiện, cần có những hướng dẫn chi tiết để các cấp, các cơ sở đào tạo triển khai thực hiện thống nhất;

Giải pháp về nâng cao năng lực đội ngũ:

Tăng cường tuyên truyền, bồi dưỡng cho giáo viên, cán bộ quản lý dạy nghề về phát triển chương trình theo mô đun nhằm nâng cao nhận thức, nâng cao năng lực phát triển chương trình, năng lực tổ chức triển khai thực hiện.

Giải pháp về mặt nguồn lực:

- Thiết lập hệ thống cơ chế, chính sách đủ mạnh để triển khai đào tạo theo mô đun trên diện rộng;
- Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật đáp ứng các điều kiện tối thiểu cần thiết cho dạy và học theo mô đun.

Chất lượng nguồn nhân lực kỹ thuật - một trong những yếu tố quan trọng quyết định khả năng tăng trưởng và cạnh tranh, có ý nghĩa quan trọng đối với cơ cấu sản xuất, lĩnh vực công nghệ và quản lý. Đây cũng là yếu tố quyết định đưa nền kinh tế phát triển nhằm đạt mức thu nhập và sản xuất với giá trị gia tăng cao hơn. Trong thời gian tới đây, việc phát triển chương trình theo mô đun cần được quan tâm hơn nữa, nhận thức đầy đủ hơn nữa bằng những giải pháp cụ thể nhằm phát triển mạnh mẽ chương trình đào tạo theo mô đun trong hệ thống dạy nghề, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực kỹ thuật phục vụ đắc lực cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

IV. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Lao Động - Thương Binh Và xã hội (2003), Quy định nguyên tắc xây dựng và Tổ chức thực hiện chương trình dạy nghề, QĐ số 212/2003/QĐ-BLĐTBXH, ngày 27/02/2003, Hà Nội.
2. Nguyễn Minh Đường (1993), Mô đun kỹ năng hành nghề - Phương pháp tiếp cận hướng dẫn biên soạn và áp dụng, NXB Khoa Học Kỹ Thuật, Hà Nội.
3. Nguyễn Đức Trí (1995), Nghiên cứu ứng dụng phương thức đào tạo nghề theo mô đun kỹ năng hành nghề, Báo cáo tổng kết đề tài cấp bộ B94-5210pp, Viện Nghiên cứu và Phát triển giáo dục, Hà Nội.